

KON TUM: HIỆU QUẢ TỪ CÁC DỰ ÁN NÔNG THÔN MIỀN NÚI

ThS ĐOÀN TRỌNG ĐỨC

Phó Giám đốc Sở KH&CN Kon Tum

Từ năm 2006 đến nay, tỉnh Kon Tum được Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phê duyệt, hỗ trợ kinh phí thực hiện 8 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi trong 2 giai đoạn. Các dự án đã huy động được nhiều cán bộ khoa học ở trung ương và địa phương tham gia chuyển giao công nghệ, xây dựng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi; đào tạo kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn kỹ thuật cho người dân... Nhờ đó, đã giúp địa phương tiếp nhận và làm chủ nhiều công nghệ, góp phần tích cực vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bài viết điểm lại một số kết quả chính của các dự án thuộc Chương trình được thực hiện ở Kon Tum trong thời gian qua.

Trong giai đoạn 2006-2015, tỉnh Kon Tum được Bộ KH&CN phê duyệt, hỗ trợ kinh phí thực hiện 8 dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi. Các dự án được thực hiện nhằm chuyển giao các tiến bộ KH&CN; xây dựng các mô hình ứng dụng KH&CN; đào tạo kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn cho nông dân. Các dự án thuộc Chương trình đã huy động được nhiều cán bộ khoa học ở trung ương và địa phương tham gia chuyển giao công nghệ, xây dựng các mô hình trồng trọt (mía, ngô, lúa, bời lời đỏ, đậu đỗ, sắn, sâm dây...), chăn nuôi (nuôi lợn hướng nạc, bò lai sind...); đào tạo được gần 200 kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn kỹ thuật cho trên 2.000 lượt nông dân, hỗ trợ trên 140 nông cụ (máy tẽ ngô, máy tuốt lúa, bình phun thuốc...), xây dựng 10 hầm biogas... Nhờ đó, đã giúp địa phương tiếp nhận và làm chủ nhiều công nghệ, chuyển giao thành công nhiều tiến bộ KH&CN như: công nghệ sản xuất giống cà chua ghép, công nghệ xây dựng và vận hành sử dụng hệ

thống hầm biogas, kỹ thuật thâm canh lúa nước, ngô lai chịu hạn LVN61 với 2 vụ/năm; thâm canh sắn, kỹ thuật trồng xen sắn với đậu đỗ...; kỹ thuật chăn nuôi lợn hướng nạc; cải tạo đàn bò vàng bằng bò đực lai sind; kỹ thuật nuôi cá lồng với các giống cá có giá trị thương phẩm cao như lăng nha, thác lác cườm, điêu hồng...

Thông qua thực hiện các dự án đã bổ sung nhiều đối tượng cây trồng, vật nuôi mới cho người dân địa phương, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở nông thôn và bảo vệ môi trường. Đặc biệt là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện sản xuất của từng địa phương, góp phần tạo việc làm, tăng năng suất lao động, tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, từng bước cải thiện đáng kể đời sống người dân vùng nông thôn miền núi, nhất là khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở địa phương. Các dự án thực sự là điểm sáng về ứng dụng tiến bộ KH&CN, thúc đẩy liên kết 4

nhà trong sản xuất. Dưới đây xin điểm lại một số kết quả chính của một số dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi đã được triển khai trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong thời gian qua.

Dự án “*Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại 2 xã Măng Cành và Đăk Long, huyện Kon Plông*” đã xây dựng thành công mô hình phát triển vườn đồi, vườn nhà với diện tích 2 ha cho giống vải Thanh Hà và dứa Cayeen; mô hình thâm canh lúa nước chịu lạnh DR2 với diện tích 40 ha, năng suất bình quân vụ đông xuân đạt 55 tạ/ha, vụ mùa 60 tạ/ha, tăng 30-40% so với năng suất lúa địa phương. Đặc biệt, ngay sau khi kết thúc dự án, mô hình thâm canh lúa nước chịu lạnh đã được nhân rộng thêm 30 ha; mô hình thâm canh ngô lai (LVN10, DK989, DK888) với diện tích 20 ha trên địa bàn 2 xã Đăk Long và Măng Cành với năng suất bình quân đạt 51 tạ/ha (tăng 30-40% so với năng suất ngô địa phương). Mô hình cải tạo đàn bò

địa phương đã hỗ trợ 4 con bò đực giống lai sind cho 4 hộ, tính đến thời điểm kết thúc dự án đã phối được 135 bò cái địa phương, sinh ra 62 con bê lai khỏe mạnh, tăng trọng nhanh, thích nghi tốt với điều kiện địa phương; mô hình nuôi dê lai đã hỗ trợ 20 con dê lai Bách Thảo cho 4 hộ tham gia dự án, kết quả nuôi sinh sản đã tạo ra 51 dê con lai Bách Thảo và 31 dê lai (Bách Thảo x dê địa phương). Ngoài ra, dự án đã hỗ trợ nông cụ sản xuất cho người dân vùng dự án, gồm 10 máy sạ hàng, 20 máy tẽ ngô, 30 máy tuốt lúa, 20 bình bơm. Tổ chức đào tạo 15 kỹ thuật viên cơ sở, tập huấn cho 360 nông dân. Đây là nguồn nhân lực giúp duy trì và nhân rộng các mô hình có hiệu quả của dự án.

Mặc dù dự án đã kết thúc từ tháng 6.2008 nhưng các mô hình trồng vải, dưa Cayeen với quy mô vườn đồi, vườn nhà tiếp tục được người dân các xã Măng Cành và Đăk Long nói riêng, người dân huyện Kon Plông nói chung nhân rộng, qua đó mang lại hiệu quả kinh tế ổn định cho người dân địa phương.

Dự án “*Xây dựng mô hình chuyển giao ứng dụng KH&CN phục vụ sản xuất tại một số xã thuộc huyện Sa Thầy và thành phố Kon Tum*” đã chuyển giao các quy trình công nghệ để triển khai các mô hình chăn nuôi lợn sinh sản hướng nạc; xây dựng hầm biogas, mô hình thâm canh các giống mía mới và mô hình trồng xen sắn với đậu đỗ. Kết quả, dự án đã xây dựng thành công mô hình chăn nuôi lợn sinh sản hướng nạc quy mô 30 con

và xây dựng 10 hầm biogas; mô hình thâm canh giống mía mới với quy mô 45 ha; mô hình trồng xen sắn với đậu đỗ 30 ha; tổ chức tập huấn kỹ thuật trồng trọt và chăn nuôi cho khuyến nông viên và các hộ dân vùng dự án. Các mô hình trồng sắn xen đậu đỗ có hiệu quả cao hơn so với trồng sắn thuần từ 1,5 đến 5,0 triệu đồng/ha. Đối với mô hình trồng thâm canh cây mía, đã giúp tăng hiệu quả từ 7,4 triệu đồng/ha lên 17,1 triệu đồng/ha. Mô hình chăn nuôi lợn sinh sản hướng nạc đã góp phần tăng số lứa đẻ/nái/năm từ 1,7 lên 2,2 lứa, qua đó mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi. Thành công của dự án đã góp phần tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập, ổn định đời sống người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Nhờ hiệu quả thực sự do các mô hình mang lại cùng với sự tư vấn giúp đỡ về mặt kỹ thuật của đội ngũ kỹ thuật viên cơ sở và chính quyền địa phương, nên sau hơn 3 năm kết thúc dự án (dự án được thực hiện từ tháng 8.2008 đến 10.2011), người dân địa phương vẫn tiếp tục duy trì và nhân rộng các mô hình chăn nuôi lợn hướng nạc, mô hình trồng xen sắn với đậu đỗ trong sản xuất.

Dự án “*Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum*” được thực hiện từ năm 2009 đến 2011, đã đào tạo được 15 kỹ thuật viên cơ sở, tập huấn cho 600 lượt người về kỹ thuật trồng và chăm sóc cây bởi lời đỏ, sâm dây và lúa nước; xây dựng thành công mô hình trồng cây bởi

lời đỏ (10 ha), sâm dây (1 ha), mô hình thâm canh lúa nước với diện tích 20 ha. Nhờ ứng dụng tốt quy trình kỹ thuật được chuyển giao đã giúp tăng lợi nhuận bình quân của mô hình trồng lúa nước (18,7 triệu đồng/ha/năm), sâm dây (94,165 triệu đồng/ha/năm), bởi lời đỏ (64,524 triệu đồng/ha/năm). Bên cạnh đó, dự án đã hỗ trợ 30 máy tuốt lúa đập chân, 22 bình phun thuốc cho các hộ tham gia mô hình nhằm phục vụ cho sản xuất, cải thiện điều kiện lao động.

Thành công của mô hình nông lâm dược kết hợp đã góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, từng bước nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trong vùng dự án; nâng cao trình độ canh tác, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, góp phần thay đổi tập quán canh tác truyền thống của người dân. Đặc biệt, dự án đã giúp nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo vệ nguồn tài nguyên rừng nói chung và nguồn cây dược liệu nói riêng, góp phần bảo tồn nguồn gen cây thuốc có giá trị của vùng núi Ngọc Linh.

Dự án “*Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống và trồng cây cà chua ghép tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*” được thực hiện từ tháng 4.2010 đến tháng 12.2012, đã đào tạo được 10 kỹ thuật viên cơ sở, tập huấn kỹ thuật cho 50 lượt người về kỹ thuật ghép và trồng thâm canh cây cà chua ghép, tổ chức 4 hội nghị đầu bờ với hơn 200 lượt nông dân tham gia; xây dựng trại sản xuất cây giống rau theo hướng công nghiệp với diện

tích 550 m², công suất đạt 1 triệu cây giống/năm; xây dựng thành công mô hình trồng thâm canh cây cà chua ghép với quy mô 4 ha/3 vụ, năng suất bình quân đạt 107 tấn/ha. Thành công của dự án đã giúp chủ động sản xuất được cây giống ghép, góp phần làm giảm giá thành sản phẩm, tăng thu nhập cho người sản xuất. Qua 3 vụ sản xuất sử dụng giống cà chua ghép, năng suất bình quân tăng 93% so với mô hình sản xuất sử dụng giống cà chua thực sinh, mang lại lợi nhuận bình quân gần 200 triệu đồng/ha/vụ.

Hiệu quả của dự án đã có tác động nâng cao ý thức của người dân trong việc tìm hiểu, tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ KH&CN vào sản xuất, góp phần thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, thâm canh tăng năng suất cây trồng. Bên cạnh đó, việc sử dụng giống cà chua ghép trái vụ kết hợp các biện pháp canh tác tiên tiến đã làm giảm đáng kể sâu bệnh gây hại, từ đó giảm sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, góp phần bảo vệ môi trường. Hiệu quả của dự án là rất thiết thực, tác động tích cực tới đời sống người dân, do đó đã được chính quyền, các đoàn thể vùng thực hiện dự án quan tâm, hưởng ứng mở rộng sản xuất.

Dự án “Xây dựng mô hình thâm canh phát triển cây ngô lai chịu hạn LVN61 tại huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum” được thực hiện từ tháng 4.2012 đến tháng 4.2014, đã đào tạo được 10 kỹ thuật viên cơ sở và tổ chức tập huấn kỹ thuật cho 400 lượt người về kỹ thuật thâm canh tổng hợp cây ngô lai chịu hạn LVN61; kỹ



thuật thâm canh ngô lai chịu hạn LVN61 kết hợp trồng xen cây đậu đen; kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh tổng hợp (IPM) đối với cây ngô lai; kỹ thuật bón phân hợp lý 4 đúng đối với cây ngô lai chịu hạn LVN61; kỹ thuật canh tác cây ngô lai chịu hạn LVN61 bền vững trên đất đồi. Dự án đã xây dựng thành công 40 ha mô hình thâm canh tổng hợp ngô LVN61 với năng suất bình quân đạt gần 70 tạ/ha; 40 ha mô hình thâm canh ngô kết hợp trồng xen cây đậu đen với năng suất bình quân ngô đạt 50,6 tạ/ha, đậu đen đạt 6,4 tạ/ha. Xét về hiệu quả kinh tế, mô hình thâm canh tổng hợp cây ngô lai LVN61 trồng thuần cho hiệu quả cao hơn so với trồng ngô lai PC989 là 43,0% và cao hơn đối với trồng sắn là 34,7%; mô hình thâm canh cây ngô lai LVN61 kết hợp trồng xen cây đậu đen đạt

17,18 triệu đồng/ha/vụ, cao hơn so với mô hình trồng thuần gần 10% và cao hơn so với đối chứng ngô lai và sắn của dân lần lượt là 57,0% và 47,9%. Thành công của các mô hình đã góp phần thay đổi tập quán canh tác, nâng cao giá trị gia tăng trên một đơn vị đất nông nghiệp, giảm thiểu áp lực của việc di cư lao động tự do từ vùng nông thôn ra thành thị, góp phần thực hiện thành công chương trình nông thôn mới.

Dự án “Xây dựng mô hình thâm canh lúa, sắn cho đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Ngọc Tú và Pô Kô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum” đã xây dựng được 40 ha mô hình thâm canh lúa nước SH2 với năng suất bình quân đạt 50,5 tạ/ha (cao hơn đối chứng của dân là 15,5 tạ/ha), lợi nhuận đạt 14,1 triệu đồng/ha/vụ (cao hơn so với đối chứng 67,6%); 40 ha



Mô hình thâm canh lúa

mô hình thâm canh sắn KM98-5, năng suất bình quân đạt 300 tạ/ha (cao hơn đối chứng 120 tạ/ha), lợi nhuận đạt 29,5 triệu đồng/ha (cao hơn so với đối chứng là 54,1%). Kết quả đạt được của dự án đã khẳng định sự đóng góp hiệu quả của KH&CN trong việc tăng năng suất cây trồng, tăng hiệu quả trên đơn vị đất canh tác, góp phần xoá đói, giảm nghèo ở khu vực nông thôn và miền núi. Đồng thời góp phần thay đổi tập quán canh tác từ bán thâm canh sang thâm canh để nâng cao năng suất, chất lượng các loại nông sản cho người dân.

Qua 2 năm thực hiện (tháng 4.2012 đến 4.2014), với hiệu quả của các mô hình mang lại cùng với các đối tượng cây trồng trong dự án đều là những đối tượng quen thuộc, dễ canh tác, phù

hợp với điều kiện đất đai, khí hậu cũng như điều kiện kinh tế để đầu tư của người dân nên sau khi dự án kết thúc, các mô hình tiếp tục được duy trì và nhân rộng không chỉ ở các xã trực tiếp thực hiện dự án mà còn lan tỏa ra nhiều xã khác. Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 2014, mô hình thâm canh lúa nước SH2 ở 2 xã Pô Kô và Ngọc Tú đã được mở rộng thêm với diện tích trên 45 ha, mô hình thâm canh sắn KM98-5 là trên 280 ha...

Dự án “*Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm một số đối tượng cá kinh tế trên hồ chứa Plei Krông, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum*” được thực hiện từ tháng 5.2013, đã triển khai nuôi 20 lồng cá điêu hồng/2 vụ, 15 lồng cá lăng nha/2 vụ, 10 lồng cá thát lát cườm (thể tích 30 m³/

lồng). Qua hơn 1 năm triển khai thực hiện đã thu hoạch được 10 lồng cá điêu hồng đợt 1 với sản lượng 7,5 tấn, đạt 74% so với kế hoạch đề ra, lợi nhuận đạt 41,83 triệu đồng/vụ, tỷ suất lợi nhuận trên tổng chi phí đạt 15,3%. Các đối tượng cá còn lại đang nuôi, sinh trưởng phát triển tốt. Bên cạnh đó, dự án đã đào tạo được 25 kỹ thuật viên cơ sở, tập huấn kỹ thuật cho 500 lượt nông dân trên địa bàn, qua đó đã giúp người dân nắm bắt được kỹ thuật nuôi cá lồng, góp phần phát triển nghề mới, giúp khai thác tốt tiềm năng sẵn có của địa phương. Hiện tại dự án vẫn đang tiếp tục được triển khai (dự kiến sẽ kết thúc vào tháng 5.2015) nhằm theo dõi đánh giá hiệu quả để triển khai nhân rộng trong sản xuất.

Dự án “*Ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật để thâm canh, khai thác mỏ cây cao su và xây dựng mô hình sơ chế mủ cao su tiểu điền ở huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*” được thực hiện từ tháng 5.2013. Qua gần 2 năm thực hiện, dự án đã tổ chức tập huấn cho hơn 600 nông dân tại 4 xã (Ngọc Wang, Ngọc Réo, Đăk Ui, Đăk La) và hỗ trợ các dụng cụ phục vụ công việc khai thác mủ cao su như kiềng, máng, chén, dao cạo, đặc biệt dự án đã thực hiện trồng thâm canh được 50 ha cao su tại các xã Ngọc Wang, Ngọc Réo và Đăk Pxi. Mặc dù chưa kết thúc nhưng dự án đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần nâng cao kỹ năng, kiến thức về trồng, chăm sóc và khai thác mủ cao su ✍